TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2018/HS-ST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc;

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Thái Văn Sơn.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 201/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Chu Văn U, sinh năm 1997; giới tính: nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: làm rẫy; cha: Chu Văn V, mẹ: Tô Thị H; anh chị em ruột gồm có 06 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Ông Cao Hoàng Q, sinh naêm 1974.

Địa chỉ: Số 651 Quốc lộ 22, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Cao Hoàng Q vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Chu Văn U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phu ngày 29/8/2018, Chu Văn U đang uống nước giải khát tại khu vực ngã tư An Sương, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp H (không rõ họ, địa chỉ) đi xe gắn máy hiệu Dream biển số 70L7-7707 đến gặp chủ động nói chuyện làm quen với U. H biết được U không có việc làm đang cần tiền tiêu xài nên H rủ U cùng đi trộm cắp tài sản của người khác

để lấy tiền chia nhau tiêu xài, U đồng ý. H điều khiển xe biển số 70L7-7707 chở U từ ngã tư An Sương đến huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua tiệm sửa xe gắn máy của ông Cao Hoàng Q tại số 651 Quốc lộ 22, ấp Chợ, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi thì phát hiện xe gắn máy biển số 55Y5-2839 của ông Q đang dựng trước cửa tiệm, ông Q nằm ngủ trên ghế bố tại tiệm sửa xe cách chiếc xe khoảng 02m. H chở U chạy qua lại trước cửa tiệm của ông Q 02 lần để quan sát, không thấy người trông giữ xe. H chỉ cho U biết và bảo U ngồi trên xe của H chờ sẵn, H đi bộ vào lấy trộm chiếc xe 55Y5-2839 đẩy bộ ra, U sẽ điều khiển xe của H và dùng chân đẩy H điều khiển xe trộm được tẩu thoát, thì tên U đồng ý.

Lúc này, khoảng 09 giờ 30 phu cùng ngày, H dừng xe 70L7-7707 cách nhà anh Q khoảng 8m, U ngồi trên xe chờ, H đi bộ vào lấy trộm chiếc xe 55Y5-2839 đẩy được khoảng 5m thì bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh (vợ ông Q) phát hiện nên tri hô. Nghe tiếng tri hô, ông Q thức dậy và chạy bộ đuổi theo dùng tay kẹp cổ H, H vùng vẫy bỏ chạy bộ để lại xe của Q. Lúc này, U đạp máy xe 70L7-7707 định tẩu thoát thì bị ông Q truy đuổi, sau đó thì bị bắt quả tang. Riêng H chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: chiếc xe gắn máy biển số 55Y5-2839 có giá trị 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 172/CT-VKS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Chu Văn U về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chu Văn U về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Về vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy số khung: LI3X0H-301YAA-0044, số máy: IP50FMG3-10346108, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy biển số 70L7-7707.

- Phần dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2 Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ cơ sở xác định:

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/8/2018, tại số nhà 651 Quốc lộ 22, ấp Chợ, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Chu Văn U đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe gắn máy biển số 55Y5-2839 giá trị là 10.000.000đ (mười triệu đồng) của ông Cao Hoàng Q.

Bằng hành vi trên, bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với người tên H, chưa làm việc được nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an điều tra huyện Củ Chi đề nghị tách ra khỏi vụ án, khi nào làm việc được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe gắn máy biển số 55Y5-2839 là của người bị hại, đã được trao trả cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe gắn máy số khung: LI3X0H-301YAA-0044, số máy: IP50FMG3-10346108, đã qua sử dụng. Theo kết quả tra cứu thì chiếc xe trên không được tìm thấy dữ liệu. Ngày 23/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông tráo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe trên.

- Đối với biển số 70L7-7707, theo Phiếu trả lời xác minh của Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chủ chiếc xe biển số 70L7-7707 là ông Phan Hoàng Kiệt, sinh năm 1974, địa chỉ: C5/6D Trường Xuân, ấp Trường Xuân, xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Theo kết quả xác minh thì ông Kiệt không có mặt tại địa chỉ trên, đang làm gì, ở đâu không rõ. Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy biển số xe trên.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét cần buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn U phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Chu Văn U 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy có số khung: LI3X0H-301YAA-0044, số máy: IP50FMG3-10346108 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy biển số 70L7-7707.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 251/PNK ngày 12/10/2018).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Chu Văn U phải nộp là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nôi nhaän:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- THA HS;
- Phoøng PC53 Coâng an TP.HCM;
- Sôû tö phaùp;
- UBND nôi bò caùo cö truù;
- Bò caùo;
- Người TGTT;
- Löu, hình söï, hoà sô.

TM. HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM
Thaåm phaùn – Chuû toïa phieân toøa

Vũ Thị Thanh Hương